

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Dịch vụ: Lập bản đồ chất lượng than năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2021;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Công ty cổ phần Than Điện Nông Sơn - TKV về việc ban hành quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh và mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Than Điện Nông Sơn - TKV;

Căn cứ Quyết định số 1873/QĐ-TKV ngày 07/11/2023 của Chủ tịch hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp – Than khoáng sản Việt Nam về việc ban hành bộ đơn giá các công trình khảo sát, thăm dò than và khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2489/QĐ-TKV ngày 17/11/2025 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc quy định về quản trị tài nguyên, trữ lượng, tổn thất, sản lượng, chất lượng than nguyên khai, chỉ tiêu cơ lý đá;

Căn cứ Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, Dịch vụ: Lập bản đồ chất lượng than năm 2026 do Tổ chuyên gia lập; Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, Dịch vụ: Lập bản đồ chất lượng than năm 2026, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Giá trị dự toán: 392.801.155 đồng (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi hai triệu, tám trăm linh một nghìn, một trăm năm mươi năm đồng) – Đã bao gồm thuế VAT 8%

2. Nguồn vốn: Từ nguồn chi phí SXKD của công ty

3. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Theo phụ lục 01 đính kèm

4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp: Theo phụ lục 02 đính kèm

Điều 2. Triển khai thực hiện:

- Phòng KĐV chủ trì tổ chức lựa chọn nhà cung cấp

- Phòng KTT triển khai hợp đồng đã ký kết.

Điều 3. Trưởng các phòng: TCHC, KĐV, KTĐ, TCKT căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Các Phó Giám đốc (e-copy);

- Lưu VT, KĐV, BQT (9). *th*



GIÁM ĐỐC

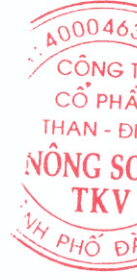
Trần Hữu Thắng

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Dịch vụ: Lập bản đồ chất lượng than năm 2026

(Kèm theo quyết định số: 563 /QĐ-V.NSCP ngày 11/03/2026)

STT	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Phần công việc đã thực hiện								
	Không có								
II	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà cung cấp								
	Không có								
III	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp	392.801.155							
1	Gói cung cấp: Lập bản đồ chất lượng than năm 2026	392.801.155	Từ nguồn SXKD của công ty	Chỉ định nhà cung cấp theo khoản 3, Điều 7 Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc công ty	Mục IV, Phụ lục 2, Quyết định số: 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc công ty	Quý I/2026	Tron gói	150 ngày	
IV	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp								
	Dự phòng								
	Tổng cộng:	392.801.155							



PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP
(Kèm theo quyết định số: **563** /QĐ-V.NSCP ngày **11/03/2026**)

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ yêu cầu	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	
1	Giấy phép hoạt động	Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà Nhà cung cấp đang hoạt động cấp	
2	Hoạch toán tài chính	Hạch toán tài chính độc lập	
3	Tình hình tài chính	Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật	
4	Đảm bảo cạnh tranh	Không có tên trong danh sách các nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình TKV, đơn vị lựa chọn NCC	
5	Hợp đồng tương tự	Có 01 hợp đồng tương tự lập bản đồ Mỏ than	

